

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 04/7 đến ngày 10/7/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Tình hình mặn tại các vàm vào ngày 10/7/2023 giảm mạnh so với tuần trước, cụ thể vàm Hưng Mỹ 1,1‰ cách cửa biển 23km (giảm 6,4‰ so với tuần trước); vàm Đức Mỹ 0,0‰ cách cửa biển 50km (giảm 0,7‰ so với tuần trước); vàm Cầu Quan 0,14‰ cách cửa biển 40km (giảm 3,06‰ so với tuần trước); vàm Bông Bót 0,06‰ cách cửa biển 55km (tăng 0,05‰ so với tuần trước). Hiện vận hành các cống đầu mối: Bông Bót vào 3 cửa ra 3 cửa (V3R3); Tân Dinh, Rạch Rum, Mỹ Văn và Cần Chông (V2R2); các cống còn lại đóng trữ, ngăn mặn. Nguồn nước trong nội đồng cơ bản đáp ứng cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt; Mưa nhiều, đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra tiêu xổ nước chống ngập úng vụ lúa Hè Thu.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa: Thu hoạch lúa Hè Thu 1.045,4 ha (huyện Càng Long, Cầu Kè) năng suất bình quân 4,9 tấn/ha (thấp hơn 0,22 tấn/ha so cùng kỳ), sản lượng 5.144,6 tấn. Giai đoạn sinh trưởng: Mạ 42 ha, đẽ nhánh 39.397,5 ha, đòng trổ 19.056,2 ha, chín 8.679,4 ha; Diện tích nhiễm sâu bệnh trong tuần là 2.220 ha (tăng 385 ha) chủ yếu là đạo ôn lá 1.349 ha, tỉ lệ gây hại 5 - 10% tập trung một số xã của huyện Tiểu Cần, Châu Thành, Cầu Ngang và Trà Cú; đạo ôn cổ bông 28 ha, tỉ lệ gây hại phổ biến 2,5-5%, tập trung xã Hiếu Trung huyện Tiểu Cần; sâu cuốn lá 356 ha, mật số 25-50 con/m², tập trung một số xã của huyện huyện Châu Thành, Cầu Kè, Trà Cú; chuột 419 ha, tỉ lệ gây hại 2,5 - 5% tập trung một số xã của huyện Cầu Ngang, Trà Cú, Châu Thành; bạc lá 68 ha, tỉ lệ gây hại 10 - 20%, tập trung ở huyện Trà Cú.

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: trong tuần xuống giống 568 ha, nâng tổng số đến nay 35.924 ha (cao hơn cùng kỳ 1.026 ha), đạt 68,32% kế hoạch, gồm: Màu lương thực 4.031 ha, màu thực phẩm 20.075 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 11.818 ha.

b) Chăn nuôi và thú y:

* *Tình hình dịch bệnh:* Các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi tiếp tục được kiểm soát.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 185 ngàn con, lở mồm long móng 3,663 ngàn con bò; Viêm da nổi cục 5,48 ngàn con; Đại chó 354 liều, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 19,71 ngàn con và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 06 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 1,565 triệu con (đạt 26,47% kế hoạch), lở mồm long móng 125,49 ngàn con (đạt 28,9% kế hoạch riêng đàn bò đạt 55,07% kế hoạch), Viêm da nổi cục 13,097 ngàn con (đạt 7,12% kế hoạch); Đại chó 26,14 ngàn liều (đạt 24,58% kế hoạch), vắc xin DTHCP 212 con; các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 345,25 ngàn con (đạt 49,27% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 1,744 triệu con.

c) Thủy sản:

Trong tuần thu hoạch 8.604 tấn (sản lượng nuôi 8.250 tấn, sản lượng khai thác 354 tấn). Nâng đến nay 122.689 tấn (sản lượng nuôi 94.962 tấn, sản lượng khai thác 27.727 tấn), đạt 50,16% kế hoạch, tăng 11.278 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

- Trong tuần thả nuôi 106,76 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 1.128,5 ha, thu hoạch 8.250 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 5,55 tỷ con tôm và cá giống các loại, diện tích 46.381,5 ha, thu hoạch 94.962 tấn, cụ thể:

+ Vùng nước mặn, lợ: Thả nuôi 17,7 triệu con tôm sú giống, diện tích 299 ha; 68,2 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 72 ha; 2,89 triệu con giống cua biển, diện tích 433,3 ha. Nâng đến nay thả nuôi 1,090 tỷ con tôm sú giống, diện tích 19.793 ha; 4,159 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 5.418 ha (thâm canh mật độ cao 1,61 tỷ con, diện tích 796,57 ha); 135,2 triệu con giống cua biển, diện tích 19.031 ha. Tuy nhiên, do nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm lớn làm cho môi trường ao nuôi biến động, ảnh hưởng đến sức khỏe và gây thiệt hại 83,8 triệu con tôm sú (chiếm 7,7% con giống thả nuôi thâm canh), diện tích 511,4 ha và 433,36 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 10% con giống thả nuôi), diện tích 632,7 ha, tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 55 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột.

+ Vùng nước ngọt: thả nuôi 17,97 triệu con tôm, cá các loại với diện tích 324,2 ha. Nâng đến nay thả nuôi 181,4 triệu con cá các loại với diện tích 1.988 ha.

- Khai thác thủy, hải sản: Sản lượng khai thác 354 tấn tôm, cá; trong đó, khai thác nội đồng 44 tấn, khai thác hải sản 1.010 tấn. Nâng tổng số đến nay sản lượng 27.727 tấn (2.612 tấn tôm), trong đó: Khai thác nội đồng 36.22 tấn (222 tấn tôm), khai thác hải sản 24.105 tấn (2.390 tấn tôm).

Thu mua, chế biến: Các doanh nghiệp thu mua 100 tấn tôm thẻ, chế biến 238 tấn, tiêu thụ 192 tấn, kim ngạch xuất khẩu 1,36 triệu USD. Nâng tổng số đến nay các doanh nghiệp thu mua 1.798 tấn tôm (70 tấn tôm sú, 1.706 tấn tôm thẻ), chế biến 3.002 tấn, tiêu thụ 1.703 tấn, kim ngạch xuất khẩu 20 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Trong tuần tổ chức 10 lớp tập huấn kỹ thuật về trồng trọt 05 lớp và chăn nuôi 05 lớp với 300 lượt nông dân tham dự. Nâng tổng số từ đầu năm đến nay tổ chức 31 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt 09 lớp, chăn nuôi 10 lớp và thủy sản 12 lớp với 906 người tham dự.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Tổ chức kiểm tra 17 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 04 cơ sở kinh doanh phân bón; 19 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản; thu 07 mẫu nông sản; xử lý 03 trường hợp vi phạm theo đúng qui định. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 24 hộ giết mổ gia súc (heo), 95 quầy mua bán thịt heo; 06 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 102 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 60 cơ sở kinh doanh phân bón; 20 lượt phương tiện vận chuyển gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 44 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 01 hợp tác xã Nông nghiệp; 05 cơ sở kinh doanh giống lúa; 52 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và 453 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 594 phương tiện tàu cá; thu 222 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 51 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 1.505 con heo; 514 con bò, 26 ngàn con gia cầm; 11 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 33,64 triệu con giống tôm (31,6 triệu con tôm thẻ giống và 2,04 triệu con tôm sú giống). Nâng đến nay kiểm dịch 76.784 con heo; 16.244 con bò, 1,016 triệu con gia cầm; 289,76 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 865,4 triệu con (43,5 triệu con tôm sú và 821,9 triệu con tôm thẻ giống).

Công tác thủy lợi nội đồng và phòng chống thiên tai: Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè và các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự góp ý Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, xây dựng chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Tỉnh ủy; dự Hội nghị trực tuyến Chính phủ; dự tháo gỡ khó khăn liên kết tiêu thụ và duy trì vùng dừa nguyên liệu; dự Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy để nghe Đảng đoàn HĐND tỉnh báo cáo các tờ trình của UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 9; dự kiểm tra công trình; dự tiếp xúc cử tri với Đại biểu Quốc hội các huyện trên địa bàn tỉnh; Dự rà soát kết quả xây dựng huyện NTM nâng cao; dự công bố Quyết định xã An Phú Tân đạt chuẩn NTM kiểu mẫu 2022; dự Ban Chỉ đạo Giải phóng mặt bằng Dự án Cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60; dự Ban chỉ đạo Giải phóng mặt bằng dự án hạ tầng hồ nước ngọt bờ sông Láng Thè.

Hợp tháo gỡ khó khăn vướng mắc thủ tục trong đầu tư DA Trạm cấp nước Cồn An Lộc; hợp xây dựng NQ trình HĐND tỉnh; Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Hội nghị đảng viên 6 tháng đầu năm 2023; tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Giá tôm sú, thanh long giảm so với tuần trước, cụ thể: Tôm sú giảm 10.000 đồng/kg xuống mức 150.000 đồng/kg (30 con/kg), thanh long giảm 9.000 đồng/kg xuống mức 16.000 đồng/kg; giá các mặt hàng khác vẫn ổn định so với tuần trước, cụ thể: Sò huyết 110.000 đồng/kg (loại 80 con/kg), cua biển 200.000 - 300.000 đồng/kg (2-4 con/kg), lúa tươi 6.500 - 6.700 đồng/kg, dừa khô 55.000 đồng/chục, xoài 7.000 đồng/kg, cam sành 7.000 đồng/kg, bưởi năm roi 15.000 đồng/kg, heo hơi 59.000 - 61.000 đồng/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đồng/kg, gà 60.000 - 65.000 đồng/kg, tôm thẻ 89.000 - 93.000 đồng/kg (50 con/kg), cá lóc 54.000 - 56.000 đồng/kg, cá tra 29.000 đồng/kg, bưởi da xanh 22.000 đồng/kg, tôm càng xanh 180.000 - 190.000 đồng/kg (loại 13 - 17 con/kg), nghêu 30.000 đồng/kg (50 con/kg), bò 70.000 - 80.000 đồng/kg.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Hướng dẫn nông dân chăm sóc tốt vụ lúa Hè Thu và các loại cây ăn trái, hoa màu,...; tiếp tục khuyến cáo nông dân đưa cây màu xuống chân ruộng ở những nơi có điều kiện. Tăng cường hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp với địa phương tiếp tục tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; giám sát và kiểm soát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi; tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh.

Thủy sản: Tiếp tục tư vấn về kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh tôm, cá nuôi; tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên tôm và hướng dẫn người dân cách phòng, trị một cách hiệu quả; thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh để người dân nắm chủ động trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản; Phối hợp Tàu Hải đội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát trên biển vùng lộng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết và thiên tai để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi vận hành các công đầu mỗi điều tiết tiêu xả phèn nội đồng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự góp ý Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, xây dựng chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2023 của Tỉnh ủy; dự Hội nghị trực tuyến Chính phủ; dự tháo gỡ khó khăn liên kết tiêu thụ và duy trì vùng dừa nguyên liệu; họp tháo gỡ khó khăn vướng mắc thủ tục trong đầu tư Dự án Trạm cấp nước Cồn An Lộc; dự Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy để nghe Đảng đoàn HĐND tỉnh báo

cáo các tờ trình của UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 9; dự Hội nghị “Quản lý chất lượng giống cây ăn quả phía Nam”.

Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Hội nghị đảng viên 6 tháng đầu năm 2023; tham dự diễn đàn và phiên gặp mặt đối thoại với trẻ em năm 2023; dự Lễ ra quân Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè tỉnh Trà Vinh năm 2023.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

KT. GIÁM ĐỐC 
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Dũng